

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2019

BÁO CÁO CỦA HĐQT TRÌNH ĐHCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
(Về tình hình SXKD 2018, kế hoạch SXKD 2019 và các giải pháp thực hiện)

I. Khái quát về tổ chức Công ty:

Công ty XNK Hàng không (Airimex) được thành lập theo Quyết định số 197/TCHK ngày 21 tháng 03 năm 1989 của Tổng cục HKDD VN, trụ sở của Công ty tại 414 Nguyễn Văn Cừ, Long Biên, Hà Nội.

Năm 2005 Bộ Giao thông vận tải ra quyết định chuyển Công ty XNK Hàng Không, đơn vị thành viên của TCT HKVN thành Công ty cổ phần.

Ngày 18/05/2006 Công ty CP XNK Hàng Không đã chính thức đi vào hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần; Vốn điều lệ Công ty: 20 tỷ đồng.

Tháng 4/2009 vốn điều lệ của Công ty tăng lên là: 25.927.400.000 đồng.

Hội đồng quản trị Công ty tính đến hết 31/12/2018 gồm 5 thành viên. Ban kiểm soát Công ty gồm 3 thành viên. Trong đó:

Ông Đào Khắc Hậu, giữ chức Chủ tịch HĐQT Công ty;

Ông Nguyễn Quốc Trường, giữ chức UV HĐQT kiêm Tổng Giám đốc điều hành Công ty;

Bà Đỗ Thu Hằng, giữ chức Trưởng Ban kiểm soát Công ty.

II. Tình hình hoạt động và kết quả SXKD năm 2018:

1. Tổng quan chung về môi trường kinh doanh:

Năm 2018 khép lại với những thành tựu đặc biệt trong phát triển kinh tế Việt Nam, với tăng trưởng kinh tế đạt mức 7,08%. Đây là mức cao nhất trong 11 năm qua và đưa Việt Nam trở thành quốc gia nằm trong nhóm các nước tăng trưởng cao nhất trong khu vực và thế giới.

Tỷ giá ngoại tệ diễn biến tăng trong năm 2018, nhất là vào thời điểm cuối năm, tỷ giá trung tâm và giá USD của các ngân hàng thương mại liên tục tăng. Sau các phiên điều chỉnh (cả tăng và giảm) của tỷ giá trung tâm tính từ đầu năm đến nay, đồng VND mất giá hơn 2%, gây khó khăn cho các doanh nghiệp có hoạt động kinh doanh liên quan đến ngoại tệ.

Đối với ngành hàng không là thị phần chính của Airimex: Vietnam Airlines (VNA) đang thực hiện khai thác nhiều loại máy bay như A321, A330, A350, B787, trong đó các tàu bay thân rộng như A350, B787 được đưa vào khai thác từ năm 2015. Đến thời điểm 31/12/2018 VNA đang khai thác 14 tàu A350, 12 tàu B787, 2 tàu A330, 66 tàu A321. Hiện tại Airimex đang cung cấp các dịch vụ uỷ thác xuất nhập khẩu, uỷ thác vận chuyển phụ tùng máy bay cho VNA, VAECO bao gồm dịch vụ hàng mua mới, hàng sửa chữa, hàng Pool A330, A350, B787, A321. Ngoài ra, Công ty cũng thực hiện cung cấp trang thiết bị mặt đất, sân bay, công cụ dụng cụ trên máy bay cho các đối tác lớn tiềm năng như VNA, ACV, VIAGS, VAECO....

Cạnh tranh trong các hoạt động Airimex đang thực hiện cũng rất gay gắt, nhiều đối thủ là công ty tư nhân, cơ chế tài chính mở có những cơ chế cạnh tranh gây khó khăn cho Airimex trong hoạt động kinh doanh bán hàng.

Trước những diễn biến thay đổi trên, ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của Airimex, HĐQT, Ban điều hành đã có những giải pháp điều chỉnh kịp thời, phù hợp để giữ kết quả kinh doanh ở mức hợp lý.

HĐQT xin báo cáo với Đại hội một số lĩnh vực hoạt động chính của Công ty năm 2018 như sau:

2. Về kết quả kinh doanh năm 2018:

Bảng tổng hợp một số chỉ tiêu SXKD cơ bản thực hiện năm 2018

Đơn vị tính: Trđ

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	TH 2018 so với KH 2018
1. Tổng doanh thu	260.227	181.878	69,89%
2. Tổng giá vốn	205.529	145.300	70,70%
3. Lợi nhuận gộp (Doanh thu - giá vốn)	54.698	36.578	66,87%
2. Tổng chi phí	43.946	28.010	63,74%
3. Tổng lợi nhuận trước thuế	10.752	8.568	79,69%
4. Tổng số lao động bình quân	123	123	100,00%
5. Tổng quỹ lương	20.231	19.391	95,85%
6. Thu nhập LĐ bình quân tháng	13,71	13,14	95,84%
7. Mức chia cổ tức dự kiến	25%	20%	80,00%
8. Tổng mức đầu tư	6.000	4.757	79,28%

Đánh giá các mặt hoạt động kinh doanh năm 2018:

- Về mảng doanh thu ủy thác xuất nhập khẩu phụ tùng vật tư (PTVT) máy bay và dịch vụ vận chuyển:

+ XNK ủy thác PTVT được Công ty xác định là mảng kinh doanh cốt lõi của Công ty, Công ty luôn chủ động bám sát công việc, nâng cao chất lượng dịch vụ để làm tốt công tác XNK ủy thác PTVT máy bay qua đó phục vụ tốt hoạt động kinh doanh vận tải của VNA, nhất là các trường hợp hàng AOG và hàng cứu tàu.

+ Khối lượng hàng hóa ủy thác, khối lượng vận chuyển PTVT máy bay của VNA và các đơn vị trong VNA liên tục tăng lên theo sự phát triển của hoạt động kinh doanh, nhưng Công ty vẫn đảm bảo đáp ứng kịp thời cả về thời gian, số lượng, chất lượng góp phần vào việc đảm bảo an toàn bay và chất lượng dịch vụ của VNA vì vậy, Công ty luôn được VNA tin tưởng giao thực hiện mảng ủy thác XNK PTVT máy bay.

Trong năm 2018 với sự chỉ đạo quyết liệt và sự hỗ trợ to lớn từ Ban lãnh đạo, với tinh thần trách nhiệm và quyết tâm cao của các bộ phận kinh doanh XNK ủy thác PTVT, sự hợp tác của các phòng chức năng, trong năm 2018, mảng kinh doanh ủy thác PTVT và vận chuyển đã đạt được những kết quả khả quan, cụ thể như sau:

+ Doanh thu từ phí ủy thác XNK PTVT 12 tháng vượt kế hoạch năm, đạt 42,077 tỷ đồng bằng 103,51% KH ĐHCĐ mặc dù gặp rất nhiều khó khăn từ việc giảm giá các dịch vụ ủy thác của VNA, khó khăn trong nguồn vốn kinh doanh để ứng tiền thuế cho hợp đồng Pool A321;

+ Doanh thu từ dịch vụ vận chuyển 12 tháng bằng 55,280 tỷ đồng, đạt 110,88% KH ĐHCĐ, đây là kết quả nỗ lực rất lớn của Công ty;

+ Trong công tác giao nhận PTVT máy bay sửa chữa cho VNA do tổ chức khoa học, chất lượng dịch vụ tốt nên định mức thời gian giao nhận hàng sửa chữa (kể cả hàng xuất và hàng nhập) hiện nay đã duy trì 1-2 ngày. Đây là một sự nỗ lực rất lớn của Công ty đã được VNA đánh giá cao.

- Về mảng doanh thu bán hàng:

+ Doanh thu từ mảng kinh doanh thiết bị mặt đất, sân bay đạt 14 tỷ đồng tương ứng 13,72%KH do các hợp đồng dự kiến không phát sinh doanh thu vào năm 2018 mà chuyển sang năm 2019. Đây là nguyên nhân chủ yếu dẫn đến doanh thu của cả công ty không đạt kế hoạch.

+ Doanh thu từ mảng kinh doanh công cụ dụng cụ trên máy bay duy trì ổn định đạt 56,68 tỷ đồng bằng 103,05% KH.

- Các mảng hoạt động còn lại:

+ Doanh thu từ bán vé máy bay bằng 2,511 tỷ (89,42%KH), doanh thu tài chính và doanh thu khác bằng 453 triệu đồng (90,60%KH).

+ Doanh thu cho thuê văn phòng đạt 10,832 tỷ đồng bằng 100% KH ĐHCĐ.

- Về nguồn nhân lực và chăm lo đến thu nhập của người lao động:

+ Công ty đã tích cực trong việc đào tạo đội ngũ kế cận, đào tạo nâng cao trình độ CBNV tăng năng suất lao động. Lao động bình quân trong năm 2018 đã thực hiện theo kết quả đề án Quản trị nhân sự và kế hoạch về lao động được ĐHCĐ thông qua, đảm bảo hiệu quả công việc.

+ Về quỹ lương năm 2018 Công ty đạt 19,39 tỷ bằng 95,85% KH đã được ĐHCĐ thông qua, bằng mức lương thực hiện năm 2017.

- Về quyền lợi của Cổ đông:

Năm 2018, Công ty dự kiến chi trả cổ tức cho các cổ đông là 20%/ VDL bằng 80% so với kế hoạch.

3. Về vấn đề tổ chức, nhân sự của Công ty:

- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 giữ nguyên cơ cấu thành viên HĐQT như Nghị quyết ĐHCĐTN năm 2017.

- Hội đồng quản trị đã họp và quyết định giữ nguyên cơ cấu tổ chức của Công ty gồm:

+ Đại hội đồng cổ đông;

+ Hội đồng quản trị;

+ Ban kiểm soát;

+ Tổng giám đốc điều hành;

+ Các đơn vị trực thuộc, gồm: Phòng Xuất nhập khẩu 1; Phòng Xuất nhập khẩu 2; Phòng Xuất nhập khẩu 3; Phòng Vé máy bay; Phòng Tài chính - Kế toán; Phòng Kế hoạch - Hành chính; Chi nhánh.

- Về công tác cán bộ: HĐQT và Tổng giám đốc Công ty theo thẩm quyền đã bổ nhiệm một số cán bộ đảm bảo đúng quy định và phân cấp quản lý.

- Công ty đã ổn định tổ chức, cán bộ; rà soát, sắp xếp phân công bố trí công việc tới từng người lao động một cách phù hợp và khoa học; xây dựng định biên lao động cho từng đơn vị trong Công ty trên cơ sở kết quả của Đề án quản trị nhân sự; Thực hiện trả lương cho người lao động theo chức danh công việc và đánh giá mức độ hoàn thành công việc; Tăng cường công tác đào tạo nhằm nâng cao chất lượng lao động đáp ứng nhu cầu kinh doanh.

4. Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018:

Về cơ bản Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua ngày 27/04/2018 đã được HĐQT, Tổng giám đốc Công ty triển khai thực hiện nghiêm túc, đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Cụ thể là:

4.1. Công ty đã thực hiện việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2017 như phương án đã được ĐHĐCĐ năm 2018 thông qua. Tỷ lệ chi trả cổ tức là 25%/VĐL, chi trả 100% bằng tiền mặt;

4.2. Công ty đã hoàn thành việc chi thù lao hàng tháng cho các thành viên HĐQT và BKS theo đúng Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2018 của Công ty và phù hợp với quy định của Pháp luật;

4.3. Năm 2018 Công ty đã tiếp tục thực hiện rà soát, bổ sung hoàn thiện lại toàn bộ hệ thống văn bản, quy định, quy chế, quy trình,... đang áp dụng trong Công ty. Do đó, những bất cập sẽ được khắc phục một cách đồng bộ trong năm 2019.

- Về thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trong Công ty: Hiệu lực quản lý, điều hành và chất lượng lao động tại đơn vị được nâng cao; sử dụng và phát huy tối đa năng lực của từng cán bộ, nhân viên. Có sự phối kết hợp, trao đổi về nghiệp vụ và dữ liệu thông tin thường xuyên giữa các Phòng, Chi nhánh trong Công ty.

- Về quy chế, quy định: Rà soát bổ sung, sửa đổi các quy chế quy định cho phù hợp với thực tế, đúng quy định để nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành góp phần thúc đẩy hoạt động kinh doanh của Công ty như quy trình kinh doanh hàng hoá dịch vụ, Quy trình xuất nhập kho và quản lý kho hàng hoá, quy định quản lý toà nhà ...

- Về lao động: Kiểm soát số lượng lao động theo kế hoạch được thông qua, sử dụng lao động hiệu quả, tiết kiệm, chất lượng lao động được nâng cao do đó năng suất lao động tăng, nhất là năng suất lao động mảng kinh doanh XNK uỷ thác, giao nhận vận chuyển.

- Về tiền lương: Đảm bảo tiền lương thu nhập của người lao động ổn định, đời sống người lao động được ổn định và người lao động yên tâm làm việc.

Như vậy, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty đã được HĐQT Công ty thực hiện nghiêm túc, đầy đủ. Năm 2018, chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận của Công ty thấp hơn so với kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua, tuy vậy, một số các chỉ tiêu về doanh thu như doanh thu uỷ thác, doanh thu vận chuyển, doanh thu cho thuê văn phòng vẫn đạt và vượt kế hoạch. Đó là thành tích rất đáng khích lệ trong bối cảnh tình hình kinh doanh còn gặp nhiều khó khăn, thách thức.

Năm 2018 hoạt động của Công ty vẫn còn nhiều vấn đề khó khăn cần giải quyết và tìm cách tháo gỡ trong năm 2019. Đó là:

- Mảng uỷ thác XNK PTVT máy bay: Hợp đồng khung uỷ thác bao gồm các phụ lục liên quan như A350, B787, hàng mua mới, hàng FOC sẽ hết hạn trong tháng 3/2019, Công ty phải tham gia đấu thầu, mức giá sẽ rất thấp do cạnh tranh; VNA sẽ tiến hành trả hết 2 tàu A330 và một số tàu A321 cũ trong năm 2019.

- Mảng kinh doanh bán hàng: Tình hình cạnh tranh trên thị trường thiết bị mặt đất sân bay vẫn diễn ra ngày càng gay gắt, nhiều hợp đồng phải hạ lợi nhuận xuống dưới 3% để đảm bảo trúng thầu;

- Mạng vận chuyển bị giảm thị phần đáng kể từ khi VNA ký lại hợp đồng vận chuyển động cơ V2500 với đối tác nước ngoài, trách nhiệm vận chuyển thuộc về phía nước ngoài làm khối lượng các lô hàng vận chuyển giảm, doanh thu dự kiến không còn được như trước;

- Mạng bán vé máy bay: Chính sách Thương mại, tài chính của các Hãng áp dụng cho Hệ thống kênh bán trong nước ngày càng chặt chẽ; xu hướng cắt giảm tỷ lệ chiết khấu theo từng quý; rút ngắn thời hạn tín dụng; ảnh hưởng từ việc cắt giảm đoàn ra từ cuối năm 2018 của khách hàng ngân sách (là khách hàng chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu doanh thu).

- Mạng cho thuê văn phòng: AITS kết thúc hợp đồng thuê vào tháng 1/2019, việc tìm kiếm khách hàng mới thay thế gặp nhiều khó khăn, cùng với đó Công ty cũng phải miễn giảm tiền thuê nhà cho các khách hàng mới để khách hàng có thời gian thiết kế, lắp đặt văn phòng do vậy doanh thu cho thuê văn phòng dự kiến không đạt được như năm 2018; cơ sở vật chất đã bị xuống cấp, hư hỏng một số phần cần phải cải tạo, sửa chữa để thu hút khách hàng mới;

- Rủi ro về sự biến động tỷ giá ngoại tệ, sự thay đổi các chính sách thuế, các quy định hải quan, ... cũng là những khó khăn lớn cần đặc biệt lưu ý trong năm 2019.

5. Về thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT trong kỳ

5.1. Về thù lao HĐQT:

Công ty đã thực hiện chi thù lao hàng tháng cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2018 đúng theo Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên Công ty năm 2018. Tổng thù lao đã chi cả năm 2018: **236.160.000 đồng**.

5.2. Về chi phí hoạt động khác của HĐQT:

- Chi phí lương HĐQT thực hiện năm 2018: **1.624.000.000 đồng** (bao gồm lương Tổng Giám đốc, Chủ tịch HĐQT), được hạch toán vào chi phí hoạt động của Công ty và được trừ khi tính thuế TNDN. Kế hoạch lương HĐQT năm 2019 đề xuất giữ nguyên như thực hiện năm 2018.

- Các khoản chi ngày lễ, Tết, thưởng: đã chi **76.654.478 đồng**;

- Công tác phí, chi phí tiếp khách và các chi phí khác cho HĐQT: phát sinh ít, được hạch toán vào chi phí chung của Công ty.

6. Về Tổng kết các cuộc họp HĐQT, các nghị quyết, quyết định của HĐQT

Từ kỳ họp ĐHCĐTN năm 2018 đến kỳ họp ĐHCĐTN năm 2019, HĐQT Công ty đã thực hiện họp 04 phiên và 07 lần lấy ý kiến theo đúng quy định của pháp luật và Công ty, các nghị quyết, quyết định được đưa ra cụ thể theo Phụ lục tổng hợp Nghị quyết của HĐQT Công ty năm 2018 đính kèm.

7. Kết quả giám sát TGD & người điều hành khác trong kỳ

Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện nhiệm vụ giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc thông qua:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch kinh doanh 2018 cho phù hợp với tình hình thực tế.

- Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch ĐHCĐ và HĐQT đề ra. Thường xuyên xem xét đánh giá việc thực hiện kế hoạch kinh doanh để có biện pháp chỉ đạo kịp thời BGD.

- Phê duyệt các phương án kinh doanh có giá trị lớn.

- HĐQT phối hợp cùng Ban kiểm soát tổ chức hoạt động kiểm tra giám sát đối với hoạt động kinh doanh và công tác quản lý của Công ty.

- HĐQT chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ việc thực thi các Nghị quyết, Quyết định của ĐHCĐ và HĐQT.

III. Kế hoạch SXKD năm 2019 và một số giải pháp tổ chức thực hiện:

1. Kế hoạch SXKD năm 2019:

Trên cơ sở phân tích các thuận lợi, khó khăn của năm 2019 đồng thời căn cứ vào đặc thù và thực trạng hoạt động kinh doanh, định hướng SXKD của Công ty và các thông tin hướng dẫn xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2019 của Tổng công ty, nắm bắt nhu cầu đầu tư năm kế hoạch của các đơn vị trong ngành Hàng không và các khách hàng; HĐQT đã họp thông qua kế hoạch SXKD năm 2019 và trình ĐHCĐ phê duyệt với các chỉ tiêu SXKD chính như sau:

Bảng tổng hợp các chỉ tiêu cơ bản kế hoạch SXKD năm 2019

(Đơn vị tính: Triệu đồng)

Chỉ tiêu	TH 2018	KH 2019	KH 2019 so với TH 2018
1. Tổng doanh thu	181.878	233.730	128,51%
2. Tổng chi phí	173.310	224.150	129,33%
3. Lợi nhuận trước thuế	8.568	9.580	111,82%
4. Tổng số lao động	123	123	100,00%
5. Tổng quỹ lương	19.391	20.360	105,00%
6. Mức chia cổ tức dự kiến	20%	20%	100,00%
7. Thu nhập LĐ bình quân tháng	13,14	13,79	104,95%
8. Đầu tư	4.757	1.000	21,02%

2. Một số giải pháp chính nhằm hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2019 và định hướng phát triển cho những năm tiếp theo:

HĐQT báo cáo ĐHCĐ một số giải pháp nhằm hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2019, cụ thể như sau:

- Công ty tiếp tục ổn định tổ chức, cán bộ; rà soát, sắp xếp lại lao động hiện có, tăng cường công tác đào tạo nhằm nâng cao chất lượng và năng suất lao động đáp ứng nhu cầu kinh doanh.

- Huy động mọi nguồn lực, tận dụng mọi cơ hội để giữ vững hoạt động SXKD, tăng doanh thu từ các loại hình kinh doanh. Cụ thể:

+ Lĩnh vực kinh doanh dịch vụ XNK uỷ thác PTVT: Đàm phán với VNA để tiếp tục gia hạn hợp đồng khung uỷ thác và các phụ lục kèm theo hoặc tham gia đấu thầu; Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ uỷ thác cung cấp cho VNA nhằm cạnh tranh với các đối thủ trên thị trường; đồng thời có giải pháp để mở rộng cung cấp dịch vụ uỷ thác với các hãng hàng không khác; Đàm phán với VNA để có mức giá dịch vụ uỷ thác tốt nhất cũng như để được khấu chi thuế, giảm chi phí lãi vay và áp lực về nguồn vốn;

+ Lĩnh vực kinh doanh dịch vụ vận chuyển: Là lĩnh vực kinh doanh có tiềm năng mà Công ty đã có kinh nghiệm. Một mặt, Công ty chuẩn bị tốt mọi nguồn lực để duy trì, nâng cao chất lượng dịch vụ, thực hiện tốt dịch vụ giao nhận thiết bị, phụ tùng máy bay gửi đi nước ngoài sửa chữa cho Tổng công ty HKVN. Đồng thời, Công ty sẽ bám sát tình hình thị trường, khách hàng, đặc biệt là thị trường Hàng không, các đơn vị đã và sẽ thành lập trong TCT HKVN, tận dụng mọi cơ hội, kết hợp với lợi thế về quan hệ, uy tín sẵn có và kinh nghiệm nhiều năm của Công ty để từng bước phát triển lĩnh vực kinh doanh này.

+ Lĩnh vực kinh doanh bán hàng: Bám sát nhu cầu đầu tư mua sắm trang thiết bị của các khách hàng truyền thống, duy trì những nguồn hàng có chất lượng và giá cả hợp lý để tham gia các gói thầu cung cấp hàng hóa, đáp ứng nhu cầu đầu tư mua sắm thiết bị mặt đất sân bay cho các doanh nghiệp trong ngành hàng không; Nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm cạnh tranh với các đối thủ trên thị trường, giữ vững và phát triển thị phần, mở rộng kinh doanh ngoài ngành;

+ Lĩnh vực kinh doanh cho thuê văn phòng: tích cực tìm kiếm khách hàng thuê các phần diện tích còn trống; tiến hành cải tạo, sửa chữa khu vực đã xuống cấp, hư hỏng; hoàn thiện quy định quản lý toà nhà; nâng cao chất lượng dịch vụ;

+ Lĩnh vực kinh doanh bán vé máy bay: Công ty là đại lý bán vé máy bay cho hãng HKQG VN - Vietnam Airlines và một số hãng Hàng không khác. Cùng với sự phát triển du lịch trong nước và Quốc tế, đại lý bán vé máy bay Airimex sẽ tích cực mở rộng thị trường và khách hàng; làm tốt công tác đặt vé giữ chỗ, phục vụ khách hàng chu đáo thuận tiện để tăng doanh số, hoa hồng và chiết khấu; phấn đấu trở thành một trong những đại lý bán vé máy bay lớn của Vietnam Airlines; khai thác có hiệu quả website bán vé trực tuyến;

- Thực hiện đầu tư trang thiết bị, mở rộng khu vực để phương tiện, văn phòng, kho, sửa chữa trạm biến thế ...

- Tập trung phát triển nguồn nhân lực, tăng cường đào tạo lại và tạo cơ chế trong kinh doanh. Đặc biệt chú ý xây dựng đội ngũ cán bộ kế cận, chuyên viên chủ chốt, có phẩm chất, năng lực và gắn bó với đơn vị. Đây chính là nền tảng quan trọng nhất để Công ty phát triển bền vững trong tương lai;

- Áp dụng các hình thức khác nhau để huy động vốn có hiệu quả phục vụ cho kinh doanh. Có các giải pháp quyết liệt để thu hồi công nợ. Có giải pháp tài chính thích hợp; linh hoạt vận dụng một cách có hiệu quả mọi nguồn tiền trong lưu thông để đưa vào kinh doanh;

- Tiếp tục chính sách tiết kiệm và có giải pháp tiết kiệm trong từng hạng mục chi phí trên cơ sở các quy định cụ thể;

- Tiếp tục hoàn thiện công tác quản trị toàn doanh nghiệp, quản trị từng đơn vị trong Công ty; có phương án để quản trị đối với từng hợp đồng để hạn chế rủi ro, nâng cao trách nhiệm của người lao động trên từng vị trí công tác của mình với mục tiêu là làm đúng quy định và nâng cao hiệu quả trong kinh doanh;

- Rà soát và hoàn thiện lại hệ thống văn bản áp dụng trong Công ty như quy chế khoán, phương án kinh doanh, quy định về quyền hạn và trách nhiệm của từng bộ phận, từng cá nhân trong các hợp đồng kinh tế nhất là các hợp đồng lớn trong đó có điều khoản về thuế, quy định về giao kế hoạch cũng như có cơ chế trong việc thực hiện kế hoạch kinh doanh hàng năm đối với các đơn vị trong Công ty, nâng cao chất lượng, hiệu quả của hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015; Tiếp tục áp dụng đề án quản trị nhân sự vào đánh giá hiệu quả lao động, trả lương công bằng cho người lao động nhằm kích thích người lao động làm việc hiệu quả hơn;

- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp: đoàn kết - hợp tác - phát triển. Giữ nghiêm kỷ luật. Chăm lo xây dựng, củng cố truyền thống đoàn kết trong Công ty, quy tụ và phát huy khả năng của từng thành viên trong Công ty. Đảm bảo việc làm, đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động trong doanh nghiệp, trên cơ sở đó tăng cường hiệu quả đầu tư cho các Cổ đông.

3. Một số kiến nghị với Tổng công ty HKVN với vai trò vừa là cổ đông lớn nhất vừa là đối tác truyền thống quan trọng nhất của Công ty AIRIMEX:

- Giữ nguyên vốn góp hoặc tăng thêm vốn góp tại Airimex, không thoái vốn trong những năm tới.

- Về mảng cung cấp công cụ, dụng cụ phục vụ hành khách: có cơ chế đối với Airimex để có thể thực hiện được tối đa các dịch vụ như gia hạn hợp đồng, đàm phán hợp đồng thay vì chào thầu;

Trên đây là toàn bộ báo cáo liên quan đến kết quả hoạt động SXKD thực hiện năm 2018 và kế hoạch năm 2019 của Công ty CP XNK Hàng không. Hội đồng quản trị xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông, rất mong Đại hội xem xét và quyết định.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH 




Đào Khắc Hậu

PHỤ LỤC
Tổng hợp Nghị quyết HĐQT Công ty năm 2018

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày, tháng	Nội dung
1	13/2018/NQ-ĐHĐCĐ-XNK	28/04/2018	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.
2	1119/2018/QĐ-HĐQT-XNK	08/5/2018	Quyết định về việc chi trả cổ tức đợt 2 năm 2017.
3	1325/2018/NQ-HĐQT-XNK	25/05/2018	Phê duyệt hồ sơ bản vẽ thiết kế bản vẽ thi công, tổng dự toán công trình và kế hoạch lựa chọn nhà thầu thi công XD công trình: Đầu tư xây dựng nhà để xe.
4	1521/2018/NQ-HĐQT-XNK	18/06/2018	Phê duyệt phương án kinh doanh: Cung cấp 4 xe bus chở khách cho Công ty TNHH MTV Dịch vụ mặt đất sân bay.
5	1642/2018/NQ-HĐQT-XNK	29/06/2018	Triển khai một số nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018
6	2045/2018/NQ-HĐQT-XNK	09/07/2018	Phê duyệt Phương án kinh doanh “Cung cấp 04 xe thang hành khách” cho TCT Cảng HK Việt Nam-CTCP
7	2527/2018/NQ-HĐQT-XNK	27/08/2018	HĐQT xem xét tình hình thực hiện kế hoạch SXKD 6 tháng đầu năm 2018 và giải pháp thực hiện kế hoạch 6 tháng cuối năm và cả năm 2018, do do Tổng Giám đốc báo cáo.
8	3768/2018/NQ-HĐQT-XNK	21/12/2018	Phê duyệt chủ trương tham gia đấu thầu gói thầu “Cung cấp 06 Xe quét đường băng” cho các Cảng HK trực thuộc TCT Cảng HK Việt Nam.
9	3894/2018/NQ-HĐQT-XNK	28/12/2018	HĐQT xem xét kết quả SXKD năm 2018 và KH kinh doanh năm 2019 do Tổng Giám đốc báo cáo.
10	51/2019/NQ-HĐQT-XNK	09/01/2019	Phê duyệt chủ trương tham gia đấu thầu gói thầu “Cung cấp 05 Xe cứu hỏa chuyên dùng phục vụ khẩn nguy cứu nạn và cứu hỏa sân bay” cho các chi nhánh Cảng HK trực thuộc TCT Cảng HK Việt Nam.
11	222/2019/NQ-HĐQT-XNK	23/01/2019	Phê duyệt chủ trương tham gia đấu thầu gói thầu “Cung cấp 07 Xe thang hành khách tự hành” cho các Cảng HK trực thuộc TCT Cảng HK Việt Nam.
12	737/2019/NQ-HĐQT-XNK	13/3/2019	Chốt danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
13	858/2019/NQ-HĐQT-XNK	22/3/2019	-Thông qua thời gian, địa điểm và nội dung ĐHĐCĐTN năm 2019. -Thông qua việc mở hạn mức tín dụng tại các ngân hàng thương mại.